

Bản án số: 45/2022/HS-ST
Ngày 11-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Mười

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Bà Phạm Thị Bám

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thanh Th - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Trịnh Thị Nhật Huyền- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Đinh Văn Ng, sinh ngày 23 tháng 4 năm 1963 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: đường L, phường Lv, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn H và bà Trần Thị M; có vợ là Phạm Phương Th (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 16/9/2021, chuyển tạm giam ngày 25/9/2021; có mặt.

2. Trần Thị BT, sinh ngày 23 tháng 3 năm 1968 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: đường L, phường C, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: đường L, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Qu L và bà Phạm Thị G (đều đã chết) có chồng là Lê Mạnh H (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không;

bị bắt tạm giữ ngày 16/9/2021, chuyển tạm giam ngày 25/9/2021; thay thế biện pháp ngăn chặn bảo lãnh ngày 21/01/2022; có mặt.

3. Trần Mạnh Qu, sinh ngày 11 tháng 7 năm 1992 tại Hải Phòng; nơi cư trú: phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc Kh và bà Trần Thị L; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 16/9/2021, chuyển tạm giam ngày 25/9/2021; thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 25/11/2021; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đầu năm 2020, Đinh Văn Ng thuê căn nhà số đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng để kinh doanh nhà nghỉ với tên nhà nghỉ Thùy Dương. Đến tháng 8 năm 2020, Ng thuê thêm căn nhà bên cạnh số đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng để cho khách thuê theo tháng.

Do lượng khách thuê phòng không nhiều nên từ tháng 4/2021, Ng sử dụng nhà nghỉ Thùy Dương làm địa điểm cho gái mại dâm bán dâm cho khách mua dâm. Còn căn nhà bên cạnh số 372, Ng sử dụng nhà cho các gái bán dâm thuê, ăn ở tại đó với giá 1.000.000 đồng/tháng. Khi có khách đến yêu cầu gọi gái bán dâm, Ng sẽ gọi cho gái bán dâm đến bán dâm cho khách tại các phòng trong nhà nghỉ Thùy Dương do Ng sắp xếp. Giá mua dâm sẽ do khách mua dâm và gái bán dâm tự thỏa thuận, số tiền này gái bán dâm sẽ được hưởng. Ng được hưởng 120.000 đồng tiền phòng của khách đến mua dâm.

Vào đầu tháng 5/2021, do quen biết và có quan hệ tình cảm với Đinh Văn Ng nên Trần Thị BT có đến làm quản lý, lễ tân tại nhà nghỉ Thùy Dương cho Ng. Ng có nói cho Th biết việc chứa mại dâm tại nhà nghỉ Thùy Dương và thống nhất việc Th làm quản lý, lễ tân tại nhà nghỉ Thùy Dương sẽ được Ng nuôi ăn ở tại nhà số đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (cùng với gái bán dâm) và Th sẽ được hưởng tiền bán nước cho khách vào mua dâm tại nhà nghỉ Thùy Dương.

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 15/9/2021, Nguyễn Thế Phong, sinh năm 1983; nơi cư trú: phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đến nhà nghỉ Thùy Dương gặp Ng và yêu cầu Ng gọi cho 01 gái bán dâm để Phong mua dâm. Ng đồng ý và bảo Phong lên phòng 102 để chờ gái bán dâm đến. Sau đó Ng gọi điện cho Nguyễn Thị Liên, sinh năm 1986; nơi ĐKKHKT: Thị trấn Thanh Hà, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương lên phòng 102 để bán dâm cho Phong. Liên đồng ý. Tại phòng 102, Phong và Liên thống nhất giá mua dâm là 300.000 đồng, Phong

đã trả cho Liên 300.000 đồng. Liên đưa cho Phong 01 bao cao su để Phong sử dụng quan hệ tình dục với Liên.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 15/9/2021, Trần Mạnh Qu, sinh năm 1992; nơi cư trú: phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đến nhà nghỉ Thùy Dương gặp Ng và yêu cầu Ng gọi cho 01 gái bán dâm để Qu mua dâm. Ng đồng ý và bảo Qu lên phòng 104 để chờ gái bán dâm đến. Sau đó Ng gọi cho Bùi Thanh Chúc, sinh ngày 12/04/2004; nơi ĐKKHKT: xã Nam Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình lên phòng 104 để bán dâm cho Qu. Chúc đồng ý. Tại phòng 104, Qu và Chúc thống nhất giá mua dâm là 300.000 đồng, sau khi thống nhất xong, Chúc đưa cho Qu 01 bao cao su để Qu sử dụng quan hệ tình dục với Chúc. Do Qu không mang theo tiền nên chưa trả tiền mua dâm cho Chúc. Thời điểm Trần Mạnh Qu mua dâm Chúc, Chúc chưa đủ 18 tuổi (cụ thể: 17 tuổi 5 tháng 3 ngày).

Khoảng 20 giờ 35 phút ngày 15/9/2021, Bùi Qu Anh, sinh năm 1995; nơi ĐKKHKT: đường L, phường Lv, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đến nhà nghỉ Thùy Dương gặp Ng và yêu cầu Ng gọi cho 01 gái bán dâm để Qu Anh mua dâm. Ng đồng ý và bảo Qu Anh lên phòng 103 để chờ gái bán dâm đến. Sau đó Ng gọi cho Phạm Thị Nguyên Nh (theo lời khai của Nh, Nh sinh năm 2002; nơi ĐKKHKT: phường Cam Phú, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa lên phòng 103 để bán dâm cho Qu Anh. Nh đồng ý. Tại phòng 103, Qu Anh và Nh thống nhất giá mua dâm là 400.000 đồng, sau khi thống nhất xong, Nh đưa cho Qu Anh 01 bao cao su để Qu Anh sử dụng quan hệ tình dục với Nh.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền đã tiến hành xác minh đối tượng tên Phạm Thị Nguyên Nh tại địa bàn phường Cam Phú, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa, Công an phường cung cấp: Trên địa bàn phường không có ai tên là Phạm Thị Nguyên Nh, sinh năm 2002 với nhân thân, lai lịch như nêu trên.

Sau khi sắp xếp Nh bán dâm cho Qu Anh, Ng đi dọn dẹp phòng. Ng gọi Th ra quầy lễ tân để trông coi nhà nghỉ.

Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 15/9/2021, Phạm Văn S, sinh năm 1991; nơi cư trú: xã Hồng Thái, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đến nhà nghỉ Thùy Dương gặp Trần Thị BT và yêu cầu Th gọi cho 01 gái bán dâm để S mua dâm. Th đồng ý và bảo S lên phòng 105 để chờ gái bán dâm đến. Sau đó Th gọi cho Mai Hồng Cẩm, sinh năm 1992; nơi ĐKKHKT: xã Bình Hàng Tây, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp lên phòng 105 để bán dâm cho S. Cẩm đồng ý. Tại phòng 105, S và Cẩm thống nhất giá mua dâm là 400.000 đồng, sau khi thống nhất xong, Cẩm đưa cho S 01 bao cao su để S sử dụng quan hệ tình dục với Cẩm.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng kiểm tra hành chính, phát hiện 04 cặp nam nữ trên có hành vi mua bán dâm tại các phòng 102, 103, 104, 105 của nhà nghỉ Thùy Dương. Cơ quan Công an đã tịch thu tang vật, dẫn giải các đối tượng về trụ sở làm việc.

Vật chứng của vụ án thu giữ gồm:

- Tại quầy lễ tân, thu giữ số tiền 2.540.000 đồng và 67 (sáu mươi bảy) bao cao su chưa qua sử dụng.

- Thu tại phòng 102: 01 bao cao su đã qua sử dụng và số tiền 300.000 đồng là tiền Phong trả cho Liên để mua dâm; thu của Liên 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo màu ghi đã qua sử dụng.

- Thu tại Phòng 104: 01 bao cao su đã qua sử dụng, thu của Chúc 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus đã qua sử dụng.

- Thu tại Phòng 103: 01 bao cao su đã qua sử dụng và số tiền 400.000 đồng là tiền Qu Anh trả cho Nhi để mua bán dâm, thu của Nhi 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu vàng đã qua sử dụng.

- Thu tại Phòng 105: 01 bao cao su đã qua sử dụng và số tiền 400.000 đồng là tiền Sự trả cho Cẩm để mua bán dâm; thu của Cẩm 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng hồng đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại nhãn hiệu MI màu vàng đồng của Đinh Văn Ng.

- 01 điện thoại nhãn hiệu VSMart màu xanh của Trần Thị BT.

Đối với số tiền 2.540.000 đồng thu tại quầy lễ tân, Ng và Th khai nhận gồm: 520.000 đồng là tiền thuê 04 phòng nghỉ của các khách thuê phòng để mua dâm trước khi bị Cơ quan Công an kiểm tra hành chính, cụ thể giá 130.000 đồng/phòng gồm: 120.000 đồng là tiền thuê phòng (Ng hưởng) và 10.000 đồng/phòng là tiền nước (Th hưởng); 2.020.000 đồng là tiền Ng đưa thêm vào quầy lễ tân để trả tiền thừa cho khách. 04 khách mua dâm gồm: Nguyễn Thế Phong, Trần Mạnh Qu, Bùi Qu Anh và Phạm Văn Sự chưa trả tiền phòng. Đối với các khách thuê phòng để mua dâm vào ngày 15/9/2021, Ng, Th không nhớ cụ thể việc sắp xếp gái bán dâm nào cho các khách mua dâm.

Tại Bản Cáo trạng số 53/CT-VKSNQ ngày 21/4/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Đinh Văn Ng và Trần Thị BT đồng phạm tội “Chứa mại dâm” theo điểm c, d khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Trần Mạnh Qu về tội “Mua dâm người dưới 18 tuổi” theo khoản 1 Điều 329 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Đinh Văn Ng, Trần Thị BT và Trần Mạnh Qu đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên, phù hợp với lời khai của người làm chứng Bùi Thanh Chúc, Mai Hồng Cẩm, Phạm Thị Nguyên Nhi, Nguyễn Thị Liên, lời khai của Phạm Văn Sự, Bùi Qu Anh, Nguyễn Thế Phong, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Đinh Văn Ng và Trần Thị BT về tội “Chứa mại dâm” theo điểm c, d khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự và phân tích do bị cáo Đinh Văn Ng chủ động gọi gái bán dâm là Bùi Thanh Chúc để Trần Mạnh Qu mua dâm với Chúc. Thời điểm Trần Mạnh Qu mua dâm, Chúc chưa đủ 18 tuổi (cụ thể: 17 tuổi 5 tháng 3 ngày), do vậy

lần phạm tội này ngoài hành vi mà các bị cáo bị Viện kiểm sát đã truy tố như nội dung bản Cáo trạng các bị cáo còn phải chịu hành vi phạm tội thuộc trường hợp “Đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi” là tình tiết định khung quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, đại diện Viện Kiểm sát không thể thay đổi quan điểm truy tố theo hướng không có lợi, làm xấu đi tình trạng của các bị cáo, do đó đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Đinh Văn Ng và Trần Thị BT về tội “Chứa mại dâm” theo điểm c, d khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 298 của Bộ luật Tố tụng Hình sự xem xét xử các bị cáo Đinh Văn Ng và Trần Thị BT về tội “Chứa mại dâm” theo điểm c, d, đ khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự; đề nghị: Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 327; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đinh Văn Ng với mức án tù 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; xử phạt bị cáo Trần Thị BT với mức án tù 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù đều về tội “Chứa mại dâm”. Áp dụng khoản 1 Điều 329, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Mạnh Qu với mức án tù 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng về tội “Mua dâm người dưới 18 tuổi”.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 327 của Bộ luật Hình sự, phạt tiền các bị cáo Đinh Văn Ng và Trần Thị BT mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước. Đối với Trần Mạnh Qu là người mua dâm không có vụ lợi nên không phạt tiền bị cáo theo quy định tại khoản 4 Điều 329 của Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 67 bao cao su chưa qua sử dụng và 04 bao cao su đã qua sử dụng;

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: Số tiền 1.620.000 đồng; trong đó: 300.000 đồng là tiền Phong trả cho Liên; 400.000 đồng là tiền Qu Anh trả cho Nhi; 400.000 đồng là tiền Sự trả cho Cẩm để mua bán dâm ngày 15/9/2021 và 520.000 đồng là tiền thuê 04 phòng nghỉ của các khách thuê phòng để mua dâm trước khi bị Cơ quan Công an kiểm tra hành chính; 01 điện thoại nhãn hiệu MI màu vàng đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu VSMart màu xanh; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus; 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo màu ghi đá; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng hồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu vàng đồng (06 chiếc điện thoại trên đều đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong).

- Trả lại cho bị cáo Đinh Văn Ng 2.020.000 đồng là tiền bị cáo đưa thêm vào quỹ lễ tân để trả tiền thừa cho khách, nhưng tạm giữ để đảm bảo việc Thi hành án.

- Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Đinh Văn Ng, Trần Thị BT và Trần Mạnh Qu đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Từ tháng 04/2021, Đinh Văn Ng đã sử dụng nhà nghỉ Thùy Dương ở số 374 Lô 22 đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng do Ng thuê và quản lý cho khách thuê phòng thực hiện hành vi mua bán dâm với các gái bán dâm dưới sự sắp xếp của Ng. Trần Thị BT có hành vi giúp sức cho Ng trong việc quản lý khách sạn, sắp xếp gái bán dâm cho khách có nhu cầu mua dâm. Từ 18 giờ 00 phút đến 20 giờ 40 phút ngày 15/9/2021, Ng, Th đã cho 04 khách mua dâm thuê phòng tại nhà nghỉ do mình quản lý và sắp xếp 04 gái bán dâm cho khách mua dâm. Trong đó, khách mua dâm là Trần Mạnh Qu có hành vi mua dâm Bùi Thanh Chúc sinh ngày 12/4/2004. Thời điểm Trần Mạnh Qu mua dâm Chúc, Chúc chưa đủ 18 tuổi (cụ thể: 17 tuổi 5 tháng 3 ngày). Tại thời điểm thực hiện hành vi (ngày 15/9/2021), các bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự; các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Trong ngày 15/9/2021 các bị cáo Ng, Th đã 04 lần chứa mại dâm để hưởng lợi bất chính, nên các bị cáo bị Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố về hành vi Chứa mại dâm với tình tiết định khung tăng nặng “*Phạm tội 02 lần trở lên; Chứa mại dâm 4 người trở lên*” theo điểm c, d khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Mạnh Qu có hành vi mua dâm Bùi Thanh Chúc sinh ngày 12/4/2004. Thời điểm Trần Mạnh Qu mua dâm Chúc, Chúc chưa đủ 18 tuổi (cụ thể: 17 tuổi 5 tháng 3 ngày) nên bị cáo bị Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố về hành vi mua dâm người dưới 18 tuổi theo khoản 1 Điều 329 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với các bị cáo Đinh Văn Ng và Trần Thị BT về tội “Chứa mại dâm” theo điểm c, d khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 298 của Bộ luật Tố tụng Hình sự xem xét xử các bị cáo về tội “Chứa mại dâm” theo điểm c, d, đ khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự. Qua xem xét tính chất cũng như hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo Đinh Văn Ng chủ động gọi gái bán dâm là Bùi Thanh Chúc để Trần Mạnh Qu mua dâm. Thời điểm Trần Mạnh Qu mua dâm Bùi Thanh Chúc chưa đủ 18 tuổi (cụ thể: 17 tuổi 5 tháng 3 ngày), do vậy ngoài hành vi mà các bị cáo bị Viện Kiểm sát đã truy tố các bị cáo còn phải chịu hành vi phạm tội thuộc trường hợp “*Đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi*” là tình tiết định khung quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự; xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó Hội đồng xét xử xử các bị cáo Đinh Văn Ng và Trần Thị BT phạm tội “Chứa mại dâm” theo điểm c, d, đ khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự là phù hợp với khoản 2 Điều 298 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đánh giá về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đến truyền thống đạo đức xã hội, nếp sống văn minh, lành mạnh, sức khỏe của con người, thuần phong mỹ tục của dân tộc.

- Xét vai trò của các bị cáo Đinh Văn Ng và Trần Thị BT trong đồng phạm tội chứa mại dâm:

[5] Các bị cáo Đinh Văn Ng và Trần Thị BT giữ vai trò đồng phạm đều tham gia tích cực ngang nhau, đồng ý cùng thực hiện hành vi chứa mại dâm để thu lời bất chính, phạm tội có tính chất mà dư luận xã hội lên án, là tệ nạn ở khu dân cư, ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục của dân tộc. Tuy nhiên cần phải đánh giá bị cáo Trần Văn Ng giữ vai trò chính chủ động sử dụng nhà nghỉ Thùy Dương do Ng thuê và quản lý cho khách thuê phòng thực hiện hành vi mua bán dâm với các gái bán dâm dưới sự sắp xếp, phân công của Ng. Trần Thị BT có hành vi giúp sức cho Ng trong việc quản lý khách sạn, sắp xếp gái bán dâm cho khách có nhu cầu mua dâm để thu lời bất chính. Căn cứ tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo trong đồng phạm cần áp dụng các điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo Đinh Văn Ng mức án cao hơn bị cáo Trần Thị BT là phù hợp và đảm bảo tính công bằng của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6] Các bị cáo Đinh Văn Ng, Trần Thị BT và Trần Mạnh Qu không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Đinh Văn Ng, Trần Thị BT và Trần Mạnh Qu có thái độ khai báo thành khẩn quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo Trần Mạnh Qu gia đình có đơn xin xác nhận hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính, có nơi thường trú rõ ràng quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; sau khi xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, bắt các bị cáo Đinh Văn Ng và Trần Thị BT phải cách ly khỏi xã hội và tiếp tục chấp hành tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phát huy tác dụng răn đe, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa tội phạm. Đối với Trần Mạnh Qu. Xét thấy, bị cáo lần đầu phạm tội, quá trình điều tra và tại phiên tòa có thái độ khai báo thành khẩn, gia đình có đơn xin xác nhận hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính, có nơi thường trú rõ ràng nên không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mà giao bị cáo về cho gia đình cùng chính quyền địa phương quản lý, theo dõi giáo dục được qui định tại khoản 1 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Căn cứ khoản 5 Điều 327 của Bộ luật Hình sự: Phạt tiền các bị cáo Đinh Văn Ng và Trần Thị BT mỗi bị cáo 10.000.000 (mười mươi triệu) đồng sung quỹ Nhà nước. Đối với bị cáo Trần Mạnh Qu. Theo quy định tại khoản 4 Điều 329 của Bộ luật Hình sự thì *“người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”*. Tuy nhiên do bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 4 Điều 329 của Bộ luật Hình sự.

- Về xử lý vật chứng:

[10] Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 67 bao cao su chưa qua sử dụng và 04 bao cao su đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Số tiền 1.620.000 (một triệu sáu trăm hai mươi nghìn) đồng; trong đó: 300.000 đồng là tiền Nguyễn Thế Phong trả cho Nguyễn Thị Liên; 400.000 đồng là tiền Bùi Qu Anh trả cho Phạm Thị Nguyên Nhi; 400.000 đồng là tiền Phạm Văn Sự trả cho Mai Hồng Cẩm để mua bán dâm ngày 15/9/2021 và 520.000 (năm trăm hai mươi nghìn) đồng là tiền thuê 04 phòng nghỉ của các khách thuê phòng để mua dâm trước khi bị Cơ quan Công an kiểm tra hành chính; 01 điện thoại nhãn hiệu MI màu vàng đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu VSMart

màu xanh; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus; 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo màu ghi đá; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng hồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu vàng đồng (06 chiếc điện thoại trên đều đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong).

- Trả lại cho bị cáo Đinh Văn Ng 2.020.000 đồng là tiền bị cáo đưa thêm vào quỹ lễ tân để trả tiền thừa cho khách, nhưng tạm giữ để đảm bảo việc Thi hành án.

- Về án phí:

[11] Các bị cáo Đinh Văn Ng, Trần Thị BT và Trần Mạnh Qu mỗi bị cáo đều phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[12] Các bị cáo Đinh Văn Ng, Trần Thị BT và Trần Mạnh Qu được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

- Trong vụ án này:

[13] Đối với hành vi mua bán dâm của Nguyễn Thế Phong, Bùi Qu Anh, Phạm Văn Sự, Nguyễn Thị Liên, Bùi Thanh Chúc, Phạm Thị Nguyên Nhi, Mai Hồng Cẩm, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính các đối tượng trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, d, đ khoản 2 Điều 327; Điều 38; Điều 17, 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 298 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt: Đinh Văn Ng 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Chứa mại dâm". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16 tháng 9 năm 2021. Xử phạt: Trần Thị BT 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Chứa mại dâm". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt chấp hành thi hành án, trừ cho bị cáo 04 (bốn) tháng 05 (năm) ngày tạm giam từ ngày 16/9/2021 đến ngày 21/01/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 329; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần Mạnh Qu 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Mua dâm người dưới 18 tuổi". Thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Mạnh Qu cho Ủy ban nhân dân phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Trần Mạnh Qu thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Trần Mạnh Qu cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Trần Mạnh Qu phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 5 Điều 121 của Bộ luật Tố tụng hình sự, thời hạn bảo lãnh đối với bị cáo Trần Thị BT không quá thời hạn kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

- Căn cứ Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Trần Mạnh Qu.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 327 của Bộ luật Hình sự phạt tiền bị cáo Đinh Văn Ng và Trần Thị BT mỗi bị cáo 10.000.000 (mười triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 67 bao cao su chưa qua sử dụng và 04 bao cao su đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Số tiền 1.620.000 (một triệu sáu trăm hai mươi nghìn) đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu MI màu vàng đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu VSMart màu xanh; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus; 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo màu ghi đá; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng hồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu vàng đồng (06 chiếc điện thoại trên đều đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy bên trong). Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/4/2022 và biên lai thu tiền ngày 25/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Trả lại cho bị cáo Đinh Văn Ng 2.020.000 (hai triệu không trăm hai mươi nghìn) đồng. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/4/2022 và biên lai thu tiền ngày 25/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, nhưng tạm giữ để đảm bảo việc Thi hành án.

Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Đinh Văn Ng, Trần Thị BT và Trần Mạnh Qu mỗi bị cáo đều phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo Đinh Văn Ng, Trần Thị BT và Trần Mạnh Qu được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Ngô Quyền;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Mười